

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300462580 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố.

Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 30/03/2018)



ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần In số 4
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	: 1.200.000 cổ phần
Tổng giá trị đăng ký giao dịch	: 12.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trụ sở chính : 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3832 9129 Fax: (028) 3834 2957



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4
NĂM 2021

*(Ban hành theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ tài chính hướng
dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên gọi	: CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4
Tên giao dịch quốc tế	: NO.4 PRINTING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	: IN 4 JSC
Giấy chứng nhận doanh nghiệp	: 0300462580
Vốn điều lệ	: 12.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 12.000.000.000 đồng
Địa chỉ	: Lô B2/1, đường số 2A, KCN Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP. HCM
Điện thoại	: (028) 37658901 - (028) 37658908
Fax	: (028) 37658902
E-mail	: ctcpin4@gmail.com
Website	: inso4.com
Mã cổ phiếu	: IN4

(Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0300462580 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 30/03/2018)

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty Cổ Phần In Số 4 tiền thân là Xí Nghiệp Quốc doanh In số 4 - được thành lập từ tháng 12/1979 thuộc Sở Văn hóa Thông Tin sau đó đổi tên thành Xí nghiệp In Số 4 theo Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 26/11/1992 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi tiến hành thành công công tác cổ phần hóa Xí nghiệp, Công ty đã chính thức lấy tên Công ty Cổ phần In Số 4 vào tháng 05/2005.

Hoạt động với tinh thần trách nhiệm, công khai, dân chủ và đoàn kết, cán bộ công nhân viên trong công ty đã tạo nên một tập thể vững mạnh với đội ngũ lao động có tay nghề cao và dần từng bước xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển ổn định, vững mạnh, khẳng định vị thế của doanh nghiệp trong ngành và khu vực.

Sau hơn 30 năm hoạt động, với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên và ban lãnh đạo, Công ty không chỉ nhận được sự tín nhiệm của khách hàng, lòng tin của người tiêu dùng mà còn được nhận nhiều bằng khen, giấy khen của Bộ Tài Chính, Tổng Cục Thuế, Bộ Văn hóa Thông tin, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh...

Với tiềm năng phát triển và những thành tích đã đạt được, Công ty đã đang và luôn phấn đấu nhằm thực hiện mục tiêu không chỉ ổn định và chăm lo đời sống người lao động mà còn đóng góp vào sự phát triển chung của ngành, của Thành phố và đất nước.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300462580, Công ty Cổ phần In Số 4 có ngành nghề kinh doanh như sau: In các loại sản phẩm: sách báo, xuất bản phẩm, bao bì, mác nhãn mang tính thương mại, biểu mẫu kinh doanh, hóa đơn chứng từ. Đóng xén sách báo, bế hộp, mạ nhũ vàng.

Địa bàn kinh doanh: phạm vi kinh doanh trên toàn lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, trong đó chủ yếu là tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Cao nhất là Đại hội đồng cổ đông, kế tiếp Hội đồng quản trị và Ban điều hành là những người trực tiếp quản lý và điều hành hoạt động công ty giữa 2 kỳ đại hội. Bên cạnh đó tinh thần dân chủ trong nội bộ công ty luôn được đề cao thể hiện qua việc mọi thành viên trong công ty đều có thể bày tỏ ý kiến để đóng góp xây dựng vào quá trình vận hành của doanh nghiệp nhằm giúp công ty đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh sản xuất.

Tổ chức kinh doanh: chú trọng vào công việc sản xuất chính là tổ chức sản xuất và cung ứng các sản phẩm về In và các dịch vụ ngành In có liên quan.

Cơ cấu tổ chức quản lý điều hành của công ty:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, các phòng ban, phân xưởng trực thuộc.

5. Định hướng phát triển

- ✦ Duy trì và củng cố nguồn việc hiện có trên cơ sở tận dụng uy tín vốn có đối với các khách hàng truyền thống và cố gắng khai thác thêm nguồn việc mới, khách hàng mới.
- ✦ Nâng cao chất lượng sản phẩm trên cơ sở tổ chức sản xuất hợp lý, nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ bằng cách tiếp cận và trang bị các máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ cao.
- ✦ Xây dựng cơ chế lương thưởng hợp lý nhằm khuyến khích người lao động, sắp xếp lại lao động ở một số khâu nhằm tăng hiệu quả sản xuất, nâng cao năng suất lao động.
- ✦ Tiết giảm chi phí và vận dụng nguồn vốn hiện có một cách linh hoạt.



6. Các rủi ro:

Nằm trong tình trạng chung của các doanh nghiệp hiện đang hoạt động, công ty cũng gặp rủi ro lớn nhất là tình hình chiếm dụng vốn và phát sinh công nợ chậm thanh toán, thậm chí có khả năng mất vốn đã đầu tư sản xuất. Để khắc phục, doanh nghiệp chú trọng đến việc tìm hiểu, điều tra năng lực các khách hàng mới, đồng thời hạn chế tối đa trong việc cho đối tác nhận hàng trước khi thanh toán.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban lãnh đạo và tập thể người lao động trong Công ty đã đoàn kết và nỗ lực khai thác nguồn việc, nguồn cung ứng vật tư để tổ chức và điều hành các hoạt động của doanh nghiệp nhằm hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 giao. Kết quả thu được trong năm vừa qua được thể hiện trong bảng số liệu sau:

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2021/ TH 2020	TH 2021/ KH 2021
1	2	3	4	5	6	7 = 6/4	8 = 6/5
1	Giá trị tổng sản lượng (GCD 1994)	Triệu đồng	32.536	30.300	33.453	102,82%	110,41%
2	Sản phẩm (Trang in 13 x 19 cm), trong đó :	Triệu trang	5.582	5.300	5.798	103,87%	109,40%
	- Sản xuất chủ yếu	Triệu trang	5.582	5.300	5.798	103,87%	109,40%
3	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ, trong đó :	Triệu đồng	49.684	47.500	53.874	108,43%	113,42%
	- Sản xuất kinh doanh chính	Triệu đồng	48.717		52.913		
	- Doanh thu tài chính	Triệu đồng	486		586		
	- Thu nhập khác	Triệu đồng	481		375		
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.510	9.150	10.025	105,42%	109,56%
5	Tỷ lệ cổ tức (*)	%	25	15	15	60,00%	100,00%



(*) Tỷ lệ cổ tức từ SXKD năm 2021 dự kiến là 15% và sẽ được phê duyệt chính thức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Công ty đã hoàn thành vượt mức các nội dung chủ yếu của Bản kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 mà Đại hội đồng Cổ đông thường niên giao. Để đạt được kết quả trên, ngoài sự đoàn kết, tinh thần nỗ lực và tích cực của toàn thể người lao động còn là do Công ty biết tận dụng và phát huy các thuận lợi, cũng như giảm thiểu các rủi ro và khó khăn trong quá trình sản xuất.

Trên cơ sở lợi nhuận này, Doanh nghiệp đã có điều kiện chăm lo đời sống của người lao động một cách tốt hơn, từ đó giúp mối quan hệ cũng như tinh thần trách nhiệm và sự gắn bó giữa hai bên ngày càng phát triển và bền vững.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Số cổ phiếu	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Do	1954	Giám đốc	200	
2	Khuru Vĩnh Quý	1976	Phó giám đốc	1.450	
3	Trần Văn Nhanh	1965	Phó giám đốc	50	
4	Trần Thành Quân Triết	1966	Phó giám đốc	50	
5	Phan Chí Trung	1960	Phó giám đốc	300	
6	Huỳnh Thị Kim Mỹ	1987	Kế toán trưởng	167	

2.2. Thay đổi thành viên Ban điều hành :

a) Ban Giám đốc

STT	Thành viên Ban Giám đốc	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban Giám đốc		Ghi chú
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Nguyễn Văn Do	Giám đốc	27/06/2020		Gia hạn ngày : 29/06/2021
2	Ông Phan Chí Trung	Phó Giám đốc	27/06/2020		Gia hạn ngày : 31/05/2021

STT	Thành viên Ban Giám đốc	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban Giám đốc		Ghi chú
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
3	Ông Khuu Vĩnh Quý	Phó Giám đốc	01/11/2019		
4	Ông Trần Văn Nhanh	Phó Giám đốc	01/11/2019		
5	Ông Trần Thành Quân Triết	Phó Giám đốc	01/11/2020		

b) Kế toán trưởng :

Không có.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

a) Lực lượng lao động

Số lượng lao động bình quân trong năm 2021 của Công ty là **140 người**. Với đội ngũ gọn nhẹ bao gồm những công nhân kỹ thuật tay nghề cao, hiện nay lực lượng lao động được đánh giá là gọn nhẹ, hiệu quả và mang lại năng suất lao động cao.

b) Chính sách cho người lao động

Chính sách đào tạo: Hàng năm công ty tổ chức thi nâng tay nghề cho lực lượng công nhân lao động trực tiếp, qua đó nâng cao trình độ kỹ thuật và kỹ năng làm việc cho đội ngũ công nhân. Hiện nay, cấp bậc bình quân của đội ngũ công nhân kỹ thuật đạt bậc 5.

Chính sách tiền lương: Hiện nay Công ty đang áp dụng chế độ tiền lương dưới hai hình thức là lương thời gian (áp dụng đối với bộ phận quản lý và phục vụ) và lương sản phẩm (đối với công nhân trực tiếp sản xuất).

Chính sách thưởng: Công ty có quy chế khen thưởng và mức thưởng phụ thuộc kết quả kinh doanh hàng năm. Ngoài ra, Công ty thường xuyên kiểm tra việc cấp phát vật tư, mức tiêu hao mực, giấy, kẽm, hóa chất... và áp dụng chế độ khen thưởng, động viên thỏa đáng đối với những CB-CNV thực hiện tốt chính sách tiết kiệm.

Các chính sách khác: Người lao động được thực hiện đầy đủ các chế độ quy định tại Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành gồm trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại, hưu trí, tử tuất,....

32580
TY
IN
4
HỒ

3. Kế hoạch đầu tư

Hiện nay Công ty có thế mạnh về nhân lực, thiết bị, kinh nghiệm để tối ưu hoá sản xuất. Tuy nhiên Công ty luôn ý thức cố gắng nắm bắt được xu hướng phát triển của ngành nghề và nhu cầu của thị trường đối với các sản phẩm ngành In.

Do đó trong năm 2022 và giai đoạn tiếp theo, Công ty sẽ tập trung các giải pháp tái cấu trúc quản trị, văn hoá lao động, quy trình sản xuất, đào tạo lao động và đầu tư thêm một số thiết bị máy móc nhằm đáp ứng được yêu cầu của thị trường trong ngắn hạn và làm tiền đề vững chắc cho sự ổn định và phát triển trong tương lai.

4. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2021/ Năm 2020 (%)
Tổng giá trị tài sản	48.028.891.416	53.598.867.976	111,60%
Doanh thu thuần	48.506.841.514	52.822.198.550	108,90%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.029.263.019	9.649.268.574	106,87%
Lợi nhuận khác	480.884.600	375.379.892	78,06%
Lợi nhuận trước thuế	9.510.147.619	10.024.648.466	105,41%
Lợi nhuận sau thuế	8.161.926.952	8.019.718.773	98,26%

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,59	1,76	
+ Hệ số thanh toán nhanh = (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1,47	1,62	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,22	0,22	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,29	0,28	

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	33,21	24,26	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,01	0,99	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,17	0,15	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,22	0,19	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,17	0,15	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0,19	0,18	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

(Tại thời điểm 31/12/2021 theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam)

a/ Cổ phần

Cổ phần	Số lượng	Tỷ lệ
Tổng số cổ phần đang lưu hành	1.200.000	100%
Cổ phần phổ thông	1.200.000	100%
Cổ phần chuyển nhượng tự do	1.200.000	100%
Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0	0

b/ Cơ cấu cổ đông (tại ngày 20/10/2021)

Cổ phần	Số lượng	Tỷ lệ
Cổ đông tổ chức	813.740	67,812%
Cổ đông cá nhân	386.260	32,188%
Cộng	1.200.000	100%

Cổ phần	Số lượng	Tỷ lệ
Cổ đông Nhà nước	540.000	45%
Cổ đông trong nước	1.200.000	100%
Cổ đông nước ngoài	0	0%

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2021, vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phân tích tổng quan

Năm 2021, đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu với những biến thể mới, cản trở đà phục hồi của kinh tế thế giới. Tình hình dịch bệnh kéo dài đã đẩy kinh tế thế giới rơi vào trạng thái khủng hoảng trầm trọng nhất kể từ năm 1930, kéo tăng trưởng xuống mức âm 3,1% so với năm 2020 do gián đoạn chuỗi cung ứng và các nước áp dụng biện pháp phòng vệ trước dịch bệnh. Đứng trước bối cảnh đó, các quốc gia đã có những nỗ lực để phục hồi nền kinh tế và bảo đảm sức khỏe, an sinh xã hội đối với người dân. Hiệu quả của các nỗ lực này được thể hiện khi năm 2021 kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, giữa các khu vực trên thế giới sự phục hồi không đồng đều. Các quốc gia phát triển trên thế giới được dự báo có mức tăng trở lại cao, như Mỹ với 5,9%, Trung Quốc với mức 8,0%. Khu vực Liên minh châu Âu (EU) cũng được dự báo tăng trưởng trở lại. Trong khi đó các quốc gia tại khu vực Đông Nam Á chỉ được dự báo tăng trưởng ở mức 3,0%. Quỹ đạo tăng trưởng quay trở lại nhờ các biện pháp can thiệp khác nhau vào nền kinh tế của từng khu vực.

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế năm 2021 chỉ ở mức 2,58%, thấp nhất trong vòng 30 năm qua. Riêng ngành in trong năm 2021 gặp nhiều khó khăn do sản lượng sản phẩm in trên giấy giảm mạnh. Sự cạnh tranh về giá gia công giữa các doanh nghiệp ngày càng phổ biến khi mà giá nguyên liệu tăng cao nhưng đơn giá gia công không thay đổi.

Năm 2022, các tổ chức quốc tế uy tín đều đánh giá Việt Nam có khả năng phục hồi trở lại cao ở mức 6% đến 6,5% trong bối cảnh mà dịch bệnh được kiểm soát, tỷ lệ tiêm chủng được phủ rộng và biến chủng mới Omicron không gây ra nhiều thiệt hại đối với nền kinh tế, điều này sẽ giúp cho các doanh nghiệp trong nước sản xuất ổn định và phát triển hơn. Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh, năm 2021, Công ty Cổ phần In Số 4 cũng có những thuận lợi và khó khăn riêng :

a) Thuận lợi:

- Nguồn việc và đơn giá gia công in ấn cho mặt hàng chủ lực vẫn được các khách hàng truyền thống lâu năm ủng hộ. Từ những tháng đầu năm, Công ty đã ký kết thành công các Hợp đồng gia công in vé số với các khách hàng truyền thống qua hình thức đấu thầu công khai qua mạng.
- Bên cạnh việc không phải vay vốn từ các ngân hàng, tổ chức tín dụng, Doanh nghiệp đã sử dụng một cách linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn nhân rồi của chủ sở hữu, tránh không xảy ra tình trạng công nợ dây dưa, khó đòi.
- Trong thời điểm dịch bệnh diễn ra phức tạp, doanh nghiệp vẫn duy trì hoạt động bình thường, thời gian giao hàng đã ký kết với các khách hàng truyền thống luôn được thực hiện đạt 100%, giúp Doanh nghiệp nâng cao uy tín lẫn sự tín nhiệm với các đối tác.
- Nguồn vật tư nguyên liệu dồi dào và phong phú góp phần giúp Công ty có nhiều lựa chọn trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm in với một giá thành hợp lý.
- Mặt bằng thông thoáng, sản xuất tập trung nên công việc giữa các bộ phận phối hợp chặt chẽ, rút ngắn thời gian sản xuất và giảm chi phí vận chuyển.

b) Khó khăn:

- Năm 2021 là một năm mà cả nước nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng phải chịu hậu quả nặng nề từ sự bùng phát của dịch bệnh COVID-19. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, để hạn chế sự lây lan của dịch bệnh, bảo đảm an toàn cho sức khỏe của người lao động, công ty phải tổ chức sản xuất theo phương án “**3 tại chỗ** (Sản xuất, cách ly, ăn ngủ tại chỗ)” trong khoảng thời gian hơn 3 tháng. Điều này dẫn đến chi phí tăng cao, đặc biệt là chi phí xét nghiệm COVID-19 định kỳ 7 ngày/lần cho toàn thể người lao động.



- Việc ký kết hợp đồng thông qua hình thức đấu thầu rộng rãi trên mạng dần dần đã được áp dụng cho các mặt hàng chủ lực của doanh nghiệp (vé số, Sách giáo khoa), việc đấu thầu đòi hỏi nhiều tiêu chuẩn, quy định, đúng pháp luật trong đó: nguồn vốn, năng lực máy móc thiết bị, trình độ người công nhân, kinh nghiệm sản xuất... dẫn đến nhiều rủi ro trong công tác đấu thầu do tính chất cạnh tranh ngày càng cao.
- Một số mặt bằng sau khi di dời sản xuất tập trung chưa được sử dụng và khai thác hợp lý.
- Một số máy móc thiết bị đã cũ nên thường xuyên bị hư hỏng hoặc năng suất thấp làm ảnh hưởng nhiều đến chất lượng sản phẩm và thời gian giao hàng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
Tài sản ngắn hạn	20.640.603.206	16.966.443.680
Tiền và các khoản tương đương tiền	17.085.506.908	11.597.505.409
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.700.000.000	1.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	221.486.166	3.156.943.307
Hàng tồn kho	1.633.610.132	1.211.994.964
Tài sản ngắn hạn khác	-	-
Tài sản dài hạn	32.958.264.770	31.062.447.736
Tài sản cố định	31.758.264.770	31.062.447.736
Tài sản dở dang dài hạn	-	-
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.200.000.000	-
Tổng tài sản	53.598.867.976	48.028.891.416

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
Nợ ngắn hạn	11.713.387.700	10.686.220.113
Phải trả cho người bán ngắn hạn	181.541.915	186.544.100

Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	31.680.000	71.280.697
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.209.475.518	1.054.502.185
Phải trả người lao động	4.544.492.449	4.287.026.507
Phải trả ngắn hạn khác	2.697.106.690	2.003.101.294
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.049.091.128	3.083.765.330
Nợ dài hạn	-	-
Nợ phải trả	11.713.387.700	10.686.220.113

c) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Không có.

d) Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2022, Công ty dự kiến kế hoạch phát triển như sau:

- Giá trị sản lượng kế hoạch và Tổng doanh thu kế hoạch năm 2022 tiếp tục tăng vượt so với Giá trị sản lượng kế hoạch năm 2021 và tăng trưởng ổn định trong những năm tiếp theo.
- Đảm bảo ổn định lợi nhuận.
- Cải tiến quy trình làm việc, củng cố lực lượng lao động
- Đầu tư xây dựng hệ thống máy móc thiết bị đáp ứng phù hợp nhu cầu phát triển trong ngắn hạn và trung hạn 5 -10 năm tiếp theo.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty

a) Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty đã hoàn thành vượt mức các nội dung chủ yếu của Bảng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 mà Đại hội đồng Cổ đông thường niên giao. Đạt được kết quả này, ngoài sự đoàn kết, tinh thần nỗ lực và tích cực của toàn thể người lao động còn là do Công ty biết tận dụng và phát huy các thuận lợi cũng như giảm thiểu các tồn tại và khó khăn trong quá trình sản xuất.



b) Việc quản lý và sử dụng vốn:

Toàn bộ số vốn hiện có luôn được Công ty quan tâm và bảo toàn, vấn đề này được thể hiện qua việc sử dụng vốn linh hoạt và quản lý chặt chẽ, đồng thời chỉ tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh chính – ngành in – không tiến hành đầu tư ngoài ngành.

Trong quan hệ làm ăn với các khách hàng riêng lẻ, Công ty tuyệt đối không để phát sinh công nợ dây dưa khó đòi dẫn đến khả năng mất vốn.

c) Hoạt động chăm lo đời sống cho người lao động:

- Ban chấp hành Công đoàn và toàn thể người lao động thực hiện tốt Nghị quyết Công đoàn đề ra. Để hoạt động Công đoàn gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách thực tế và trọng tâm, Công đoàn đã tích cực vận động các đoàn viên nêu cao tính tích cực trong sản xuất, sẵn sàng bám máy, bám việc để tăng năng suất lao động, luôn quan tâm đến công tác tiết kiệm vật tư, nguyên liệu.
- Các chế độ: khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại, trang bị quần áo bảo hộ lao động và cải thiện môi trường làm việc... được thực hiện đúng quy định hiện hành.
- Các chính sách và quyền lợi của người lao động đã được thể hiện trong Bản Thỏa ước lao động tập thể luôn được Hội đồng quản trị và Ban Điều hành quan tâm và thực hiện đầy đủ 100%.

d) Các mặt hoạt động khác:

- Hoạt động Đảng, Đoàn thể: Đảng bộ Công ty hiện nay được phân chia thành hai Chi bộ. Sự phối hợp hoạt động giữa các tổ chức Đảng, Công đoàn với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành luôn gắn bó và nhịp nhàng theo đúng quy định của pháp luật. Trong công tác và sinh hoạt, các Chi bộ luôn duy trì được chế độ sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo quy định. Công ty tạo mọi điều kiện để các Đảng viên tham dự các lớp học Nghị quyết hoặc nghe báo cáo thời sự nhằm nâng cao nhận thức góp phần hoàn thành công việc mà từng Đảng viên được đảm nhận.

2. Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Ban giám đốc Công ty đã có sự quan tâm, chỉ đạo sát sao ngay từ đầu năm, thực hiện tốt nhiệm vụ và phát huy những kết quả đạt được của năm 2020; đồng thời đã khắc phục những thiếu sót còn tồn tại để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.



3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ các quy định hiện hành, việc tổ chức công tác đấu thầu cho quy trình gia công in vé số của các tỉnh sẽ được các khách hàng thực hiện thường xuyên và rộng rãi. Từ nội dung này, Hội đồng quản trị nhận thấy nguồn việc chủ lực của Công ty có thể sẽ gặp nhiều khó khăn và rủi ro, vì thế Công ty cần đẩy mạnh công việc thiết kế tạo mẫu sao cho ngăn chặn được việc làm vé số giả để từ đó nâng cao uy tín của Công ty trên thương trường nói chung và đối với từng khách hàng nói riêng.

Trong bối cảnh nêu trên, Công ty chủ trương xây dựng một bản kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 linh hoạt và ứng phó kịp thời với những khó khăn của thị trường nhằm đảm bảo ổn định tăng trưởng so với năm 2021

– Về đầu tư:

+ Trong năm 2022, Công ty sẽ tính toán tiếp tục đầu tư, thay thế một máy móc thiết bị quá cũ, thường xuyên hư hỏng; đầu tư máy móc thiết bị khâu in phù hợp với nhu cầu sản xuất hiện tại nhằm tăng cường năng lực sản xuất trên cơ sở sử dụng nguồn vốn hiện có của doanh nghiệp. Việc đầu tư máy móc thiết bị này còn có ý nghĩa tăng nguồn vốn cố định, nâng cao năng lực in, từ đó tạo lợi thế cho công tác đấu thầu vé số, sách giáo khoa và các ấn phẩm khác.

+ Trong cơ cấu mặt hàng hiện có của Công ty, vé số chiếm tỷ trọng hơn 90% tổng doanh thu của doanh nghiệp, đây vừa là thuận lợi khi trong giai đoạn giãn cách xã hội công ty vẫn sản xuất liên tục nên doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động không bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, về lâu dài tỷ trọng này lại là bất lợi cho Công ty, do vậy, Công ty đang từng bước phát triển thêm nhiều mặt hàng khác như lịch lốc, sách giáo khoa, việc này sẽ đảm bảo cho sự phát triển ổn định của công ty trong tương lai.

– Về quản lý lao động:

+ Tiến hành sắp xếp các bộ phận sản xuất khoa học và tinh gọn nhằm giảm chi phí sản xuất và nâng cao trách nhiệm của người lao động trong công tác được giao.

+ Tăng cường công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực mới bổ sung cho tất cả các khâu, đặc biệt là khâu thợ máy in.

+ Xây dựng kế hoạch, kinh phí tuyển dụng và đào tạo hàng năm phù hợp để nâng cao năng lực làm việc từ đó quy hoạch và tạo nguồn cán bộ quản lý cho những năm tiếp theo.

+ Đảm bảo thu nhập để người lao động sống đủ và gắn bó với công ty, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông). Số thành viên của Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 05 năm.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Số cổ phần	Chức danh
01.	Ông Trần Thế Vinh	-	Chủ tịch Hội đồng quản trị
02.	Ông Khuru Vĩnh Quý	1.450	Phó chủ tịch HĐQT - Phó Giám đốc
03.	Ông Nguyễn Văn Hoạch	-	Thành viên Hội đồng quản trị
04.	Ông Nguyễn Minh Cường	-	Thành viên Hội đồng quản trị
05.	Ông Dương Phạm Đăng Khoa	-	Thành viên Hội đồng quản trị

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021

Trong năm vừa qua, Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp để kịp thời nắm bắt và xây dựng các định hướng phát triển doanh nghiệp. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã đề ra các Nghị quyết, Quyết định quan trọng để thực hiện và hoàn thành thắng lợi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua với kết quả nổi bật về doanh thu, lợi nhuận cũng như các chỉ tiêu khác.

Năm 2021, Hội đồng quản trị tổ chức **5 cuộc họp chính** với nội dung cụ thể như sau :

TT	Số Biên bản họp	Ngày	Nội dung họp	Kết quả
1	01/BB-HĐQT/2021	23/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Quý I/2021 - Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Gia hạn thời gian đảm nhiệm chức vụ của cán bộ quản lý - Bổ nhiệm Trợ lý Văn phòng Hội đồng quản trị - Sửa chữa Văn phòng Công ty tại số 61 Phạm Ngọc Thạch - Điều chỉnh lương và phụ cấp trách nhiệm cho Ban điều hành Công ty 	Thông nhất 100%
2	02/BB-HĐQT/2021	27/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đến tháng 06/2021 	Thông nhất 100%
3	03/BB-HĐQT/2021	21/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị tài liệu, công tác tổ chức cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Thông qua Đơn xin từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị 	Thông nhất 100%
4	04/BB-HĐQT/2021	21/06/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 	Thông nhất 100%
5	05/BB-HĐQT/2021	05/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2020 bằng tiền 	Thông nhất 100%

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021 là 5.000.000 đồng/người/tháng.

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

<u>STT</u>	<u>Họ và tên</u>	<u>Số cổ phần</u>	<u>Chức danh</u>
01	Bà Lê Thị Bạch Yến	-	Trưởng Ban Kiểm soát
02	Bà Nguyễn Thanh Vy	-	Thành viên Ban Kiểm
03	Bà Lê Thị Thu Hà	-	Thành viên Ban Kiểm

2580
TY
4
HỒ C

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021:

– Kiểm soát chiến lược:

+ Thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Tham gia đủ tất cả các phiên họp thường kỳ cũng như bất thường của Hội đồng quản trị. Đóng góp ý kiến xây dựng các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật doanh nghiệp mới và Điều lệ Công ty.

+ Giám sát Hội đồng quản trị thực hiện chức năng trong công tác nhân sự.

+ Thường xuyên ghi nhận, kiểm tra các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của cổ đông và đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc xem xét, giải thích và giải quyết kịp thời các kiến nghị đó.

– Kiểm soát hoạt động:

+ Tổ chức kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính của công ty (01 lần/năm)

+ Giám sát việc chấp hành các chế độ chính sách với người lao động.

+ Giám sát việc chi trả cổ tức và thực hiện phân bổ lợi nhuận hàng năm.

– Kiểm soát Báo cáo tài chính:

Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập để thực hiện Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm; Giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đề xuất.

Năm 2021, Ban Kiểm soát tổ chức **3 cuộc họp** với nội dung cụ thể như sau :

TT	Ngày	Nội dung họp	Kết quả
1	23/04/2021	- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán) trình Hội đồng quản trị - Kiểm soát việc tính toán các chỉ tiêu tài chính năm 2020 - Theo dõi việc hoàn thuế, Báo cáo Thuế, quyết toán Thuế của công ty - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021	Thông nhất 100%
2	23/06/2021	- Trao đổi thống nhất thông qua tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông năm 2020	Thông nhất 100%
3	26/11/2021	- Thông qua Báo cáo tài chính quý 3/2021	Thông nhất 100%



Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Ban Kiểm soát:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thù lao cho các Thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2021 là 5.000.000 đồng/người/tháng.

3. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có.

4. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Không có.

5. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty Cổ phần In Số 4 luôn tuân thủ và thực hiện đúng pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In số 4 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bảng Thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được đăng tải trên website của công ty theo địa chỉ: inso4.com, mục **QUAN HỆ CỔ ĐÔNG**.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Văn Do